TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN A** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 60/2025/HS-ST Ngày 27-3-2025	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN A - THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Phạm Tuấn Anh

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Phạm Văn Dung

Ông Vũ Văn Thi

- Thư ký phiên toà: Bà Phạm Thị Chính - Thư ký Toà án nhân dân quận A, thành phố Hải Phòng

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận A tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Hồng Sơn - Kiểm sát viên.

- Người tiến hành tố tụng khác tại điểm cầu thành phần: Ông Lê Long Bảo - Thư ký Toà án nhân dân quận A, thành phố Hải Phòng.

Ngày 27 tháng 3 năm 2025, tại điểm cầu trung tâm trụ sở Tòa án nhân dân quận A, thành phố Hải Phòng và điểm cầu thành phần Trại tạm giam Công an thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai trực tuyến vụ án hình sự thụ lý số 47/2025/TLST-HS ngày 28 tháng 02 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 45/2025/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 3 năm 2025 đối với bị cáo:

Trần Văn H, sinh ngày 25 tháng 5 năm 1987 tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Thôn N, xã Q, huyện A (nay là Tổ dân phố N, phường A, quận A), thành phố Hải Phòng; nghề ngH: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 05/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn H (đã chết) và bà Nguyễn Thị T; có vợ là Phạm Thị P và 02 con; tiền án, tiền sự: Không; Bị tạm giữ từ ngày 25 tháng 12 năm 2024, chuyển tạm giam ngày 31 tháng 12 năm 2024; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 45 phút ngày 25/12/2024, Công an xã A, huyện A làm nhiệm vụ tại thôn V, xã A phát hiện, bắt quả tang Trần Văn H có hành vi cất giữ trái phép

chất ma túy. Vật chứng thu giữ trong túi áo khoác bên phải H đang mặc có 01 túi nilon màu trắng kích thước 02x02cm chứa tinh thể màu trắng, H khai là ma tuý Methamphetamine mục đích để sử dụng. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, bàn giao cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện A giải quyết theo thẩm quyền.

Khám xét nơi ở của Trần Văn H không thu giữ được gì liên quan đến ma tuý.

Kết luận giám định số 1455/KL-KTHS ngày 30/12/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng, kết luận: Tinh thể màu trắng gửi giám định là ma túy, có khối lượng: 0,29 gam, là loại Methamphetamine.

Quá trình điều tra Trần Văn H khai nhận: Do bản thân nghiện ma tuý nên khoảng hơn 12 giờ ngày 25/12/2024, H bắt xe ôm của người không quen biết đến khu vực thôn V, xã A mua của một người đàn ông không quen biết 01 túi ma tuý Methamphetamine với giá 300.000 đồng. Mua xong, H cất túi ma túy vào túi áo khoác bên phải rồi đi bộ tìm nơi sử dụng thì bị lực lượng Công an phát hiện, bắt quả tang cùng vật chứng.

Cáo trạng số 53/CT-VKSAD ngày 26/02/2025, Viện Kiểm sát nhân dân quận A đã truy tố bị cáo Trần Văn H về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát giữ nguyên quan điểm đã truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt: Bị cáo Trần Văn H mức án từ 18 tháng đến 21 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Do bị cáo không có nghề nghiệp, không có tài sản và không có thu nhập ổn định nên đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về tố tụng:* Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân quận A và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về tội danh:* Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, vật chứng thu giữ, kết luận giám định và các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ thể hiện: Khoảng 12 giờ 45 phút ngày 25/12/2024, Trần Văn H có hành vi cất giữ trái phép chất ma túy có khối lượng 0,29 gam, loại Methamphetamine, mục đích để sử dụng cho bản thân thì bị phát hiện, bắt quả tang tại thôn V, xã A, huyện A (nay là tổ dân phố V, phường A, quận A), Hải Phòng.

Hành vi của bị cáo Trần Văn H đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Việc truy tố của Viện Kiểm sát nhân dân quận A, thành phố Hải Phòng đối với bị cáo Trần Văn H về tội danh và khung hình phạt như trên là có cơ sở, đúng quy định của pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không chỉ xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước mà còn gây mất trị an ở địa phương và là nguyên nhân gây ra các loại tội phạm khác. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm nhằm răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo *thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải* nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Về quyết định hình phạt: Nhân thân bị cáo chưa có tiền án, tiền sự. Lần phạm tội này, bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự và có 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Do vậy, cần xét xử bị cáo mức án nghiêm, bắt bị cáo cách ly khỏi xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dụng răn đe và phòng ngừa tội phạm chung.

[7] Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có tài sản riêng và không có thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[8] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 phong bì niêm phong số 1455MT/PC09 bên trong có chứa 0,17 gam chất tinh thể là ma túy còn lại sau giám định là đồ vật Nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10] Đối với đối tượng bán ma tuý cho H, do không xác định được tên tuổi, địa chỉ nên Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra, làm rõ xử lý sau nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự,

Tuyên bố bị cáo Trần Văn H phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy

Xử phạt: Bị cáo Trần Văn H 18 (mười tám) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 25 tháng 12 năm 2024.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) bì giấy có dấu niêm phong số 1455MT/PC09, bên trong chứa 0,17 gam chất tinh thể là ma túy còn lại sau giám định (Theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 26/02/2025 tại Chi cục thi hành án dân sự quận A, Hải Phòng).

- Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án. Bị cáo Trần Văn H phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm để sung ngân sách Nhà nước.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- VKSND quận A;
- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- Trại tạm giam công an TP Hải Phòng;
- Phòng PV06, PC10 CATP Hải Phòng;
- Sở Tư pháp thành phố Hải Phòng;
- Chi cục THADS quận A;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Tuấn Anh